

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚ TPC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ THIÊN PHÚ TPC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THIEN PHU TPC SERVICE AND INVESTMENT DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: THIEN PHU TPC INVEST., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110738826

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Lưu Phái, Xã Ngũ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: - Trồng cây gia vị hàng năm - Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm (Trừ loại nhà nước cấm)	0119
2.	Trồng cây ăn quả	0121
3.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm Chi tiết: Kinh doanh giống cây trồng	0131
4.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
5.	Khai thác gỗ	0220
6.	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: Sản xuất, chế các mặt hàng nông sản, thực phẩm	1030
7.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
8.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
9.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
10.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
11.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
12.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
13.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
14.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
15.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất, chế biến gỗ, đồ gỗ mỹ nghệ, nội thất, các mặt hàng lâm sản	1629
16.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702

Thời gian đăng từ ngày 08/06/2024 đến ngày 08/07/2024

17.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
18.	In ấn	1811
19.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
20.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít Chi tiết: Sản xuất mực in	2022
21.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
22.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất bao bì từ chất dẻo	2220
23.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
24.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
25.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
26.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
27.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
28.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi và trạm biến áp đến 35KVA;	4299
30.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Không bao gồm hoạt động của các đấu giá viên) Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán các mặt hàng tiêu dùng;	4610
31.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ kinh doanh động vật hoang dã thuộc danh mục điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia quy định và các loại động vật quý hiếm khác theo quy định của pháp luật)	4620
32.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
33.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Mua bán các mặt hàng nông sản, thực phẩm	4632
34.	Bán buôn đồ uống	4633
35.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh máy móc, thiết bị, vật tư, công cụ, dụng cụ, thiết bị điện, đồ điện dân dụng và công nghiệp, điện tử, điện lạnh, thiết bị và các loại phụ tùng máy;	4659
37.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Mua bán gỗ, đồ gỗ mỹ nghệ, nội thất, các mặt hàng lâm sản (trừ các loại Nhà nước cấm); - Kinh doanh vật liệu xây dựng, các mặt hàng cơ khí, kim khí, sắt thép, phế liệu, kim loại màu và vật tư, thiết bị ngành nước;	4663

38.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh các loại phân bón phục vụ nông nghiệp; - Bán buôn bao bì PP dệt, bao tải, cuộn PP, cuộn PE, túi PA, túi HD, túi LDPE, túi HDPE, bao BOPP, bao bì nhựa, thùng carton, các sản phẩm nhựa, nguyên liệu ngành sản xuất bao bì; - Bán buôn vật tư nông nghiệp. Bán buôn hạt giống nông nghiệp (không hoạt động tại trụ sở). Bán buôn phân bón. Bán buôn thuốc bảo vệ thực vật. (không tồn trữ hóa chất) (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động).	4669
39.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác.	4711
40.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
41.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Kinh doanh vật nuôi	4773
42.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô.	4932
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
44.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210(Chính)
45.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ bốc xếp hàng hóa;	5224
46.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
47.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
48.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
49.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
50.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
51.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810

52.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Trừ Tư vấn pháp luật về bất động sản) - Dịch vụ quản lý bất động sản - Dịch vụ môi giới bất động sản	6820
53.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ các hoạt động Nhà nước cấm)	7320
54.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô	7710
55.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị;	7730
56.	Đại lý du lịch	7911
57.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế.	7912
58.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
59.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện (trừ các hoạt động Nhà nước cấm)	8230
60.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh. (Trừ hoạt động đấu giá)	8299
61.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ hoạt động của các nhà báo độc lập và các hoạt động Nhà nước cấm)	9000

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 5.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐÀO THỊ NGÀ	KĐT Văn Quán, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	4,000	0041720016 43	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	4,000		
2	NGUYỄN BÁ HOÀNG	Thôn Viên Ngoại, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	700.000	7.000.000.000	14,000	0010840265 26	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	700.000	7.000.000.000	14,000		

3	CAO VĂN TRÍ TRUNG	Tổ 10, Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	10,000	0010980011 21
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	10,000	
4	PHẠM TRƯỜNG GIANG	Tổ dân phố 10, Phường Trung Vân, Quận Nam Tứ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0360920009 26
			Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	2,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	2,000	
5	NGUYỄN TIỀN DŨNG	BT1 Ô số 2 KĐT Pháp Vân - Tứ Hiệp, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	0300830002 25
			Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	2,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	2,000	

6	PHẠM THỊ MAI	Thôn Huỳnh Cung, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001192006351
			Cổ phần phổ thông	57.500	575.000.000	1,150	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	57.500	575.000.000	1,150	
7	NGUYỄN ANH NGỌC	Số 104 phố Ái Mộ, tổ 5, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001074021838
			Cổ phần phổ thông	800.000	8.000.000.000	16,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	800.000	8.000.000.000	16,000	
8	ĐÀO VĂN CHÍ	Đội 9, Xã Ngọc Hồi, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	175.000	1.750.000.000	3,500	001059012538
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	175.000	1.750.000.000	3,500	

9	NGÔ ANH TRUNG	Thôn Cổ Diên A, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	001079025876
			Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	1,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.000	500.000.000	1,000	
10	NGÔ SỸ CƯỜNG	Thôn Cổ Diên A, Xã Tứ Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001082044213
			Cổ phần phổ thông	1.767.500	17.675.000.000	35,350	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.767.500	17.675.000.000	35,350	
11	PHẠM THỊ BÍCH LIÊN	36/69 phố Bùi Huy Bích, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	035144000253
			Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	9,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	9,000	

12	TƯỜNG VĂN HUY	Thôn Huỳnh Cung, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001080005415
			Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	2,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	2,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: **TUỞNG VẮN HUY**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 28/10/1980

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001080005415

Ngày cấp: 24/06/2021

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Thôn Huỳnh Cung, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Huỳnh Cung, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội